

Hà Nội, ngày 24 tháng 11 năm 2025

TỔNG HỢP GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý
CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, CƠ QUAN, TỔ CHỨC VÀ CÁC ĐỊA PHƯƠNG

Đối với dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 15/2023/TT-BVHTTDL ngày 05 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định tổ chức và hoạt động của Hội đồng lựa chọn dự sản phẩm xuất phẩm sử dụng ngân sách nhà nước

I. Bộ, ngành: 04 cơ quan

<i>STT</i>	<i>Tên cơ quan/ Nội dung góp ý</i>	<i>Giải trình, tiếp thu ý kiến</i>
1	Bộ Nông nghiệp và Môi Trường Không có ý kiến	
2	Bộ Khoa học và Công nghệ Không có ý kiến	
3	Bộ Quốc phòng Thống nhất	
4	Bộ Công Thương Thống nhất	

II. Các cơ quan, tổ chức: 03

<i>STT</i>	<i>Tên cơ quan/ Nội dung góp ý</i>	<i>Giải trình, tiếp thu ý kiến</i>
1	Đài Truyền hình Việt Nam Đề nghị đơn vị soạn thảo cân nhắc bổ sung một số nội dung sau:	

STT	Tên cơ quan/ Nội dung góp ý	Giải trình, tiếp thu ý kiến
	1/ Bổ sung quy định rõ tiêu chí lựa chọn cơ quan thường trực, đảm bảo tính độc lập về tài chính và chuyên môn so với đơn vị đề xuất dự án. 2/ Bổ sung thêm quy định về việc thành viên Hội đồng và Tổ giúp việc phải kê khai mối quan hệ lợi ích với tổ chức/cá nhân liên quan và không tham gia thẩm định trong trường hợp có xung đột lợi ích.	Bảo lưu: Cơ quan thường trực của Hội đồng do cơ quan có thẩm quyền (cơ quan thành lập Hội đồng) quyết định, là đơn vị tham mưu quản lý điện ảnh hoặc tài chính có đại diện tham gia thành viên Hội đồng. Việc thẩm định các Hồ sơ dự án sản xuất phim thuộc chức năng và nhiệm vụ của Hội đồng, được thể hiện bằng các Biên bản họp Hội đồng có chữ ký đầy đủ của các thành viên. Cơ quan thường trực Hội đồng không có vai trò trong các nội dung thẩm định mà chủ yếu để phục vụ công tác hành chính (khoản 3 Điều 6 Thông tư 15/2023/TT-BVHTTDL quy định “Hội đồng được sử dụng con dấu, cơ sở vật chất của cơ quan thường trực để phục vụ hoạt động của Hội đồng theo quy định của pháp luật). Vì vậy, việc thành lập Hội đồng do cấp có thẩm quyền quyết định phù hợp với tình hình thực tiễn và yêu cầu quản lý của mỗi cơ quan. Bảo lưu - Điểm d khoản 1 Điều 6 Thông tư số 15/2023/TT-BVHTTDL quy định nguyên tắc làm việc của Hội đồng bao gồm “d) Thành viên Hội đồng, Thư ký Hội đồng có liên quan trực tiếp đến dự án sản xuất phim được xem xét lựa chọn sẽ không tham gia Hội đồng đối với dự án sản xuất phim đó; - Khoản 8 Điều 7 Thông tư số 15/2023/TT-BVHTTDL quy định nguyên tắc làm việc của Tổ giúp việc Hội đồng bao gồm “8. Thành viên Tổ giúp việc Hội đồng có liên quan trực tiếp đến dự án sản xuất phim được xem xét lựa chọn sẽ

STT	Tên cơ quan/ Nội dung góp ý	Giải trình, tiếp thu ý kiến
		không tham gia Tổ giúp việc Hội đồng đối với dự án sản xuất phim đó”.
2	Hội Điện ảnh Việt Nam 1/ Nội dung của Thông tư 15/2023/TT-BVHTTDL - được hiểu, là những quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức và hoạt động của Hội đồng lựa chọn dự án sản xuất phim - một tổ chức tư vấn thuộc cơ quan có thẩm quyền duyệt dự án sản xuất phim sử dụng ngân sách theo phương thức giao nhiệm vụ hoặc đặt hàng; chứ không phải là các "hội đồng" hình thành ở cơ sở sản xuất phim (tức đơn vị cấp dưới của cơ quan có thẩm quyền). Thực tế ở cơ sở, việc lựa chọn kịch bản, dự án sản xuất phim để trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt đưa vào sản xuất do ban giám đốc, lãnh đạo các đơn vị, cơ sở thực hiện. Bởi vậy, quy định tại điểm b (Đối với các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước sản xuất phim không thường xuyên theo năm thì Hội đồng thành lập và hoạt động theo vụ việc...) thuộc khoản (3) của Điều 5 (Thành lập hội đồng) liệu có đúng đối tượng điều chỉnh của Thông tư? Trong khi đó, các quy định về chủ tịch và thành viên của Hội đồng đều không quy nạp đại diện từ cơ sở sản xuất. Điểm (c), khoản 2 (Phương thức làm việc) của Điều (6) cũng quy định: chỉ trong trường hợp cần thiết Chủ tịch Hội đồng mới mời đại diện cơ sở điện ảnh có kịch bản phim được tuyển chọn, đại diện cơ quan quản lý dự án tham gia cuộc họp Hội đồng. 2/ Nên chẳng dùng từ "phát tán" thay cho "công bố" trong quy định về quyền và trách nhiệm của tổ viên Tổ giúp việc Hội đồng nêu tại điểm (g), khoản (6), Điều (8) Dự thảo (vì việc "công bố" thường do tổ chức hoặc cá nhân được ủy quyền thực hiện).	Bảo lưu - Hội đồng lựa chọn dự án sản xuất phim được cấp có thẩm quyền (cơ quan quyết định phê duyệt dự án sản xuất phim như: các Bộ, ...) thành lập, là đơn vị tư vấn cho cơ quan có thẩm quyền này, khác với các Hội đồng cơ sở ở các đơn vị, doanh nghiệp sản xuất phim thành lập để phục vụ công tác quản lý của các đơn vị, doanh nghiệp. - Điểm b khoản 3 quy định về Nhiệm kỳ của Hội đồng thành lập và hoạt động theo vụ việc để áp dụng đối với các Hội đồng được cơ quan có thẩm quyền thành lập trong trường hợp cơ quan thực hiện đặt hàng chỉ có 1 phim sản xuất trong năm cần được thẩm định. Sau 02 năm Thông tư số 15/2023/TT-BVHTTDL của Bộ VHTTDL được ban hành, không có đơn vị, tổ chức nào có vướng mắc liên quan đến việc quy định của Hội đồng tại Thông tư số 15/2023/TT-BVHTTDL. Tiếp thu, sửa lại quy định tại điểm g khoản 6 Điều 8 như sau: “Bảo mật thông tin đối với các dự án sản xuất phim tham gia lựa chọn, Báo cáo rà soát và các nội dung thảo luận tại cuộc họp của Tổ giúp việc Hội đồng và Hội đồng.”

STT	Tên cơ quan/ Nội dung góp ý	Giải trình, tiếp thu ý kiến
3	Trung tâm Điện ảnh Văn hóa, Thể thao và Du lịch VN Thống nhất	

III. Địa phương: 23

STT	Tên cơ quan/ Nội dung góp ý	Giải trình, tiếp thu ý kiến
1	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lai Châu Thống nhất	
2	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cao Bằng Không có ý kiến bổ sung	
3	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cà Mau Thống nhất	
4	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Đồng Nai Thống nhất	
5	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Gia Lai Thống nhất	
6	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Tây Ninh Thống nhất	
7	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Trị Thống nhất	
8	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Phú Thọ Nhất trí	
9	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hải Phòng Nhất trí	
10	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch TP Đà Nẵng Thống nhất	
11	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Khánh Hòa Thống nhất	
12	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lâm Đồng	

STT	Tên cơ quan/ Nội dung góp ý	Giải trình, tiếp thu ý kiến
	Thống nhất	
13	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch TP Cần Thơ Thống nhất	
14	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Tuyên Quang Thống nhất	
15	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lào Cai Thống nhất	
16	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Daklak Thống nhất	
17	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Ngãi Thống nhất	
18	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Sơn La Thống nhất	
19	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Thanh Hóa Thống nhất	
20	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hưng Yên Tại phần căn cứ ban hành, đề nghị bỏ căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 72/2025/QH15, bỏ các cụm từ “ngày, tháng, năm” tại các căn cứ là Nghị định cho phù hợp với điểm d, khoản 1, phần III, Mục 1, Phụ lục I kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật: “... <i>Khi trình bày tên văn bản quy phạm pháp luật trong phần căn cứ phải ghi tên</i> ”	Tiếp thu: - Đã bỏ căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. - Không bỏ các cụm từ “ngày, tháng, năm” tại các căn cứ là Nghị định do điểm d, khoản 1, phần III, Mục 1, Phụ lục I kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định phải ghi tên loại văn bản, tên cơ quan ban hành và tên gọi của văn bản, không quy định không ghi ngày, tháng, năm của văn bản.

STT	Tên cơ quan/ Nội dung góp ý	Giải trình, tiếp thu ý kiến
	<i>loại văn bản, số, ký hiệu văn bản, tên cơ quan ban hành và tên gọi của văn bản”.</i>	
21	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Ninh Bình (Công văn số 1753/SVHTT-QLVH ngày 13/11/2025) Tại phần căn cứ pháp lý: + Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét lại cách viện dẫn các căn cứ pháp lý của dự thảo Thông tư (4 căn cứ đầu) cho phù hợp với quy định của khoản 38, Điều 1, Nghị định 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 1/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật. + Đề nghị sửa căn cứ pháp lý “Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 72/2025/QH15” thành: “Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 của Quốc Hội ban hành ngày 19/02/2025 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc Hội ban hành sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật” (vì <i>Luật số 72/2025/QH15 là Luật Tổ chức chính quyền địa phương</i>)	Tiếp thu: đã chỉnh sửa phần viện dẫn các căn cứ pháp lý tại dự thảo Thông tư. Tiếp thu, bỏ căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật tại phần căn cứ quy định tại dự thảo Thông tư.
22	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Điện Biên 1. Một số lỗi kỹ thuật và sự thiếu nhất quán trong việc viện dẫn luật đã được ghi nhận giữa Tờ trình và Bảng so sánh, mặc dù mục đích của dự thảo Thông tư là nhằm cập nhật các quy định mới: Viện dẫn Luật giá Tờ trình dự thảo Thông tư ngày	Tiếp thu: đã chỉnh sửa tại dự thảo Tờ trình và Bảng so sánh để thống nhất viện dẫn Luật giá số 16/2023/QH15

STT	Tên cơ quan/ Nội dung góp ý	Giải trình, tiếp thu ý kiến
	19/6/2023. Tuy nhiên Bảng so sánh và các văn bản đính kèm khác lại viện dẫn Luật giá số 16/2023/QH15.	
	2. Viện dẫn Luật NSNN: Tờ trình và Bảng so sánh đều viện dẫn Luật NSNN năm 2025 (số 89/2025/QH15) có hiệu lực vào năm 2026 (có một số điều có hiệu lực trước năm 2026) do vậy cơ quan soạn thảo cần xem xét đến hiệu lực của dự thảo Thông tư	Tiếp thu Dự thảo Tờ trình và Bảng so sánh đã chỉnh sửa (bỏ chú thích có hiệu lực vào năm 2026)
	3. Đề nghị sửa đổi tại khoản 1 Điều 2 của dự thảo: Thư ký Hội đồng tiếp nhận Phiếu thẩm định có nội dung chi tiết đã được phê duyệt (nếu có) từ Tổ trưởng Tổ giúp việc Hội đồng, để thống nhất các nội dung, tránh gây hiểu lầm.	Tiếp thu , chỉnh sửa như sau: <i>Tiếp nhận Báo cáo rà soát, Phiếu thẩm định đã được Chủ tịch Hội đồng phê duyệt từ Tổ trưởng Tổ giúp việc Hội đồng</i>
	4. Tại điểm a khoản 5 Điều 8 quy định quyền và trách nhiệm của Tổ trưởng Tổ giúp việc Hội đồng, dự thảo Thông tư đề xuất thay từ “ <i>Nộp</i> ” bằng từ “ <i>Cung cấp</i> ” trong cụm từ “Đề xuất Chủ tịch Hội đồng yêu cầu cơ quan quản lý cung cấp bổ sung tài liệu ...”. Lý do: Bảng so sánh lý giải việc thay đổi này nhưng dự thảo lại chưa thực hiện sửa đổi này.	Bảo lưu Khoản 2 Điều 2 dự thảo Thông tư đã sử dụng từ “cung cấp”, thống nhất với thuyết minh tại Bảng so sánh.
23	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch TP Hà Nội Đề nghị đơn vị soạn thảo nghiên cứu: “ Mục 1: Ý kiến thẩm định tại mẫu phiếu 02 - Phiếu thẩm định hồ sơ dự án sản xuất phim sử dụng ngân sách nhà nước ”, cụ thể bổ sung: “ <i>Về thành phần Hồ sơ dự án sản xuất phim đầy đủ, đáp ứng quy định tại Điều 8 Nghị định số 131/2022/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện ảnh</i> ”.	Tiếp thu , bổ sung khoản a Mục 1 – ý kiến thẩm định như sau: “ <i>Về thành phần Hồ sơ dự án sản xuất phim đầy đủ, đáp ứng quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định số 131/2022/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện ảnh</i> ”.